

Số: 272/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 20 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 11/02/2019 của UBND phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 353/2022/LHST ngày 08 tháng 07 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- **Anh Lê Anh T** - sinh năm 1973.

ĐKHKT: Tổ 47 phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- **Chị Phan Hoàng Hạ V** - sinh năm 1981.

ĐKHKT: TDP 2D – TT Đ – huyện Đạ Tẻh – tỉnh Lâm Đồng.

Cùng tạm trú tại: Số 15 D4 X4, tổ 26, phường M, Cầu Giấy, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Hoàng Hạ V và anh Lê Anh T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 02 năm 2019 tại UBND phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng hay cãi vã, bất đồng quan điểm về cuộc sống và gia đình. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, vợ chồng đã ly thân từ khi phát sinh mâu thuẫn đến nay nên cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị V và anh T xác nhận có 01 con chung là cháu Lê Đức D, sinh ngày 18/08/2018. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị V và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 12/07/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Hoàng H Vy và anh Lê Anh T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Lê Đức D, sinh ngày 18/08/2018 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị V đến khi nào con chung trưởng thành tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị V và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0018569 ngày 06/07/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huệ